UBND XÃ BÌNH YÊN
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT

Số: 25 /BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Yên, ngày 27 tháng 01 năm 2022

HƯỚNG DẪN
Các biện pháp phòng, chống bệnh Dại ở động vật

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-TTDVNN ngày 24/01/2022 của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Định Hóa về hướng dẫn các biện pháp phòng, chống bệnh Dại ở động vật.

Để thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh Dại động vật trên địa bàn xã Bình Yên. Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật xã Bình Yên hướng dẫn các biện pháp phòng, chống bệnh Dại ở động vật năm 2022 với các nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CỦA BỆNH

Bệnh Dại là một bệnh truyền nhiễm cấp tính do vi rút gây ra, bệnh lây truyền giữa động vật và người. Nguồn mang mầm bệnh chủ yếu là chó (90%), mèo nuôi (5%) và động vật hoang dã. Khi động vật mắc bệnh Dại cào, cắn, liếm vào người, vi rút từ nước bọt sẽ lây truyền qua da và niêm mạc bị tổn thương. Vi rút xâm nhập vào cơ thể được nhân lên và hướng tới hệ thần kinh, phá huỷ mô thần kinh, gây nên những kích động điên dại và kết thúc bằng cái chết. Động vật sau khi nhiễm vi rút dại có thời gian ủ bệnh khác nhau tuỳ thuộc loài, độc lực của vi rút và vị trí vết cắn. Thời gian ủ bệnh ở con vật có thể kéo dài vài tuần đến vài tháng, có thể lâu hơn, nhưng trước 10-15 ngày phát bệnh thường thải vi rút qua nước bọt gây nhiễm cho người, gia súc khác qua vết cào, cắn, liếm.

1. Chẩn đoán bệnh Dại

- Chẩn đoán lâm sàng: Dựa vào các triệu chứng lâm sàng.

- Phương pháp giải phẫu vi thể: Xác định tiểu thể Negri có trong tổ chức não (Trong não của chó mắc bệnh Dại có thể Negri). Thể Negri là dấu hiệu đặc thù của bệnh Dại, khi phát hiện ra thể Nêgri trong tế bào não của động vật ốm, có thể chẩn đoán, xác định là con vật mắc bệnh Dại.

- Phương pháp phát hiện kháng nguyên vi rút: Xác định bệnh Dại qua việc phát hiện kháng nguyên vi rút Dại trong mẫu bệnh phẩm cho kết quả nhanh và chính xác đang được áp dụng như kỹ thuật miễn dịch huỳnh quang, tiêm truyền động vật thí nghiệm.

2. Sức đề kháng của vi rút Dại

Vi rút Dại có sức đề kháng yếu trong thiên nhiên. Dễ bị bất hoạt ở nhiệt độ 56°C trong vòng 30 phút, ở 60°C trong vòng 5-10 phút và ở 70°C trong vòng 2 phút. Vi rút mất độc lực dưới ánh nắng mặt trời và các chất sát trùng thông thường ở nồng độ 2 - 5%. Trong điều kiện lạnh 4°C, vi rút sống được từ vài tuần đến 12 tháng, ở nhiệt độ dưới 0°C vi rút sống được từ 3 đến 4 năm.

Các chất tẩy rửa như nước xà phòng (bột giặt) có thể tiêu hủy vi rút Dại ở vết thương do hòa tan lớp vỏ lipoprotein của chúng. Vi rút Dại được bảo tồn chủ yếu trong cơ thể động vật mắc bệnh. Ở chó, mèo mắc bệnh khi vi rút theo nước bọt ra ngoài cũng không tồn tại được lâu.

3. Cách lây truyền

Việc lây truyền vi rút Dại giữa động vật với động vật và giữa động vật với người chủ yếu xảy ra qua các vết cắn, vết liếm, tiếp xúc trực tiếp, qua niêm mạc bị tổn thương. Nếu ở vùng có dịch bệnh Dại, các chất thải (nước dãi, nước tiểu…) của động vật bị dại chứa hàm lượng vi rút Dại cao cũng có nguy cơ lây nhiễm đối với các động vật đã có vết thương hở. Ở thời kỳ tiền lâm sàng vi rút Dại đã có trong nước bọt của chó và mèo, vì vậy tại thời điểm này nếu người bị chó, mèo cắn, liếm hoặc tiếp xúc trực tiếp với con vật thì người rất dễ bị lây nhiễm vi rút Dại, tuy nhiên do con vật chưa có triệu chứng lâm sàng nên người dễ bị bỏ qua mà không chú ý đề phòng.

4. Triệu chứng lâm sàng

- Thời kỳ ủ bệnh: Thời kỳ ủ bệnh Dại có thể thay đổi từ vài ngày đến vài tháng tùy thuộc vào vị trí của vết cắn. Đa số bệnh phát ra trong vòng từ 21 đến 30 ngày sau khi con vật nhiễm vi rút.

- Các biểu hiện lâm sàng: thường được chia làm 02 thể là thể dại điên cuồng và thể dại câm (bại liệt). Trong thực tế, nhiều con chó mắc bệnh Dại có thể biểu hiện cả 02 dạng lâm sàng này một cách xen kẽ nhau, thời gian đầu có biểu hiện điên cuồng, bị kích động rồi sau đó chuyển sang dạng bị ức chế và bại liệt.

Thể dại điên cuồng: được chia làm 3 thời kỳ

**** Thời kỳ tiền lâm sàng:*** Chó bị dại có dấu hiệu khác thường như trốn vào góc tối, kín đáo, đến gần chủ miễn cưỡng hoặc trái lại, tỏ ra vồn vã thái quá, thỉnh thoảng sủa vu vơ, rú lên từng hồi; hoặc bồn chồn, nhảy lên đớp không khí.

**** Thời kỳ điên cuồng:*** Các phản xạ vận động bị kích thích mạnh, cắn sủa người lạ dữ dội, quá vồ vập khi chủ gọi, chỉ cần có tiếng động nhẹ cũng nhảy lên sủa từng hồi dài. Vết thương nơi bị cắn ngứa, chó liếm hoặc tự cắn, cào đến rụng lông, chảy máu. Chó bỏ ăn, nuốt khó, sốt, dãn đồng tử, con vật có biểu hiện khát nước, muốn uống nhưng không nuốt được; chó bắt đầu chảy nước dãi, sùi bọt mép, tỏ vẻ bồn chồn, cảnh giác, sợ sệt, cắn vu vơ, hay giật mình, đi lại không có chủ định, trở nên dữ tợn, điên cuồng (2-3 ngày sau khi phát bệnh). Con vật bỏ nhà ra đi và thường không trở về; trên đường đi, gặp vật gì lạ nó cũng cắn gặm, ăn bừa bãi, tấn công chó khác, kể cả người.

**** Thời kỳ bại liệt:*** Chó bị liệt, không nuốt được thức ăn, nước uống, liệt hàm dưới và lưỡi nên trễ hàm, thè lưỡi ra ngoài, nước dãi chảy ra, chân sau liệt ngày càng rõ; chó chết trong khoảng từ 3 - 7 ngày sau khi có triệu chứng đầu tiên, do liệt cơ hô hấp và do kiệt sức vì không ăn uống được.

Thể dại điên cuồng chỉ chiếm khoảng 1/4 các trường hợp chó dại, số còn lại là thể dại câm.

Thể dại câm: là dạng bệnh không có các biểu hiện lên cơn dại điên cuồng

hàm trễ xuống, lưỡi thè ra; nước dãi chảy lòng thòng, con vật không cắn, sủa được, chỉ gầm gừ trong họng, quá trình này tiến triển từ 2-3 ngày.

Nhìn chung, thể dại câm tiến triển nhanh hơn thể dại điên cuồng, thông thường chỉ từ 2-3 ngày vì hành tuỷ của con vật bệnh bị vi rút tác động làm rối loạn hệ tuần hoàn và hô hấp sớm hơn.

Mèo ít bị mắc dại hơn chó, bệnh Dại ở mèo cũng tiến triển như ở chó, mèo hay núp mình vào chỗ vắng hoặc hay kêu, bồn chồn như khi động dục; khi người chạm vào thì nó cắn mạnh và hăng, tạo vết thương sâu.

5. Bệnh tích

Bệnh tích ở chó dại ít điển hình. Chỉ thấy dạ dày trống rỗng hoặc có vật lạ. Chỉ có bệnh tích vi thể ở sừng Amon của não với các tiểu thể Negri đặc trưng cho bệnh Dại, có thể được phát hiện qua kính hiển vi huỳnh quang.

II. PHÒNG BỆNH

1. UBND các cấp chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các tổ chức đoàn thể thực hiện thông tin tuyên truyền tại địa phương theo nội dung tuyên truyền của cơ quan thú y.

2. Các cơ quan thông tin đại chúng, cơ quan, đơn vị chuyên môn, các tổ chức đoàn thể thực hiện thông tin tuyên truyền phổ biến kiến thức về bệnh Dại, tính chất nguy hiểm của bệnh và các biện pháp phòng, chống tới từng hộ gia đình có nuôi chó, mèo và cộng đồng.

3. Quy định về quản lý đàn chó, mèo nuôi để phòng, chống bệnh Dại

3.1. Phòng Nông nghiệp, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Hướng dẫn nhân viên thú y xã giám sát bệnh tại các xóm: khi phát hiện chó, mèo, động vật mẫn cảm khác có biểu hiện khác thường nghi mắc bệnh Dại, phải báo cáo ngay cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp; đồng thời yêu cầu chủ vật nuôi nhốt cách ly theo dõi.

- Khi nhận được báo cáo của của nhân viên Thú y xã, thị trấn có chó, mèo, động vật mẫn cảm khác nghi mắc bệnh Dại, nhiễm bệnh Dại, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp kiểm tra, xác minh; đồng thời hướng dẫn địa phương tiêu hủy chó, mèo, động vật khác có triệu chứng đặc trưng của bệnh qua chẩn đoán lâm sàng.

- Phối hợp với UBND cấp xã tổ chức thực hiện tiêm vắc xin Dại cho chó, mèo tại các xã, thị trấn. Triển khai công tác tiêm phòng vắc xin Dại theo quy định.

3.2. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã

- Lập sổ quản lý chó nuôi trên địa bàn bao gồm các thông tin sau:

+ Họ tên và địa chỉ các chủ vật nuôi.

+ Số lượng chó nuôi.

+ Ngày, tháng, năm tiêm phòng vắc xin Dại.

- Hàng năm trước đợt tiêm phòng phải rà soát, thống kê, cập nhập thông tin về đàn chó nuôi trên địa bàn; theo dõi số liệu tăng, giảm đàn khi chủ vật nuôi báo cáo.

- Quy định cụ thể việc bắt giữ chó thả rông ở nơi công cộng thuộc địa bàn quản lý; thành lập các đội chuyên trách để bắt chó thả rông và động vật mắc bệnh Dại, có dấu hiệu mắc bệnh Dại; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng

phạt vi phạm hành chính đối với chủ vật nuôi; quyết định biện pháp xử lý chó bị bắt giữ trong trường hợp sau 48 giờ kể từ khi có thông báo mà không có người nhận.

- Phối hợp với cơ quản lý chuyên ngành thú y địa phương tổ chức tập huấn kỹ thuật bắt chó thả rông và bắt động vật mắc bệnh Dại hoặc có dấu hiệu mắc bệnh Dại cho các thành viên của đội chuyên trách.

3.3. Trách nhiệm đối với chủ nuôi chó, mèo (gọi chung là chủ vật nuôi)

- Phải đăng ký việc nuôi chó và thực hiện ký cam kết về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Dại, quản lý đàn chó với Ủy ban nhân dân cấp xã tại các nơi đông dân cư.

- Xích nhốt hoặc giữ chó trong khuôn viên gia đình; bảo đảm vệ sinh môi trường, không ảnh hưởng xấu tới người xung quanh. Khi đưa chó ra nơi công cộng phải đảm bảo cho người xung quanh bằng cách đeo rọ mõm cho chó hoặc xích giữ chó và có người dắt.

- Nuôi chó tập trung phải bảo đảm vệ sinh thú y, không gây ồn ào, ảnh hưởng xấu tới những người xung quanh.

- Chấp hành nghiêm chỉnh việc tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Dại cho chó, mèo theo quy định;

- Chịu mọi chi phí trong trường hợp có chó thả rông bị bắt giữ, kể cả chi phí cho việc nuôi dưỡng và tiêu hủy chó. Trường hợp chó, mèo cắn, cào người thì chủ vật nuôi phải bồi thường vật chất cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

4. Tiêm phòng

- Hướng dẫn cụ thể việc tiêm phòng vắc xin Dại trên địa bàn, thực hiện tiêm phòng và giám sát việc tiêm phòng; cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng bệnh Dại cho chủ vật nuôi có chó, mèo được tiêm phòng vắc xin Dại.

- Triển khai chiến dịch tiêm phòng 02 đợt chính: Đợt I vào tháng 3-4/2022; Đợt II vào tháng 9-10/2022. Ngoài ra, hàng tháng tiêm phòng bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh hoặc chó, mèo đã hết thời gian miễn dịch.

III. CHỐNG DỊCH

1. Khi phát hiện chó, mèo có các biểu hiện khác thường như bỗng nhiên trở nên hung dữ cào, cắn người hay động vật khác một cách vô cớ thì chủ nuôi phải khai báo ngay cho Trưởng xóm hoặc thú y viên cơ sở; đồng thời thực hiện nuôi nhốt riêng chó, mèo nghi mắc bệnh, không cho tiếp xúc với động vật cảm nhiễm xung quanh để theo dõi trong vòng 14 ngày.

2. Khi nhận được thông báo nghi có chó, mèo mắc bệnh Dại, thú y viên cơ sở phải báo cáo ngay với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp cấp huyện để phối hợp kiểm tra, xử lý.

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp khi nhận được thông báo của thú y viên cơ sở hoặc chủ vật nuôi, phải nhanh chóng đến kiểm tra, xác minh ngay; hướng dẫn chủ vật nuôi các biện pháp cách ly chó, mèo, động vật khác mắc bệnh, vệ sinh, khử trùng tiêu độc, đồng thời thông báo cho cơ quan y tế nơi gần nhất để tăng cường biện pháp phòng bệnh Dại cho người, đồng thời báo ngay cho cơ quan thú y cấp trên.

- Tiêu hủy bắt buộc động vật chết, động vật mắc bệnh Dại. Trường hợp không xác định được chủ vật nuôi thì UBND cấp xã chịu trách nhiệm tiêu hủy.

- Khuyến khích tiêu hủy chó, mèo có dấu hiệu mắc bệnh Dại; chó, mèo chưa được tiêm phòng vắc xin Dại nhưng đã tiếp xúc với chó, mèo mắc bệnh Dại; trường hợp không tiêu hủy phải nuôi cách ly để theo dõi trong vòng 14 ngày, nếu phát bệnh Dại phải tiêu hủy theo quy định.

- Chó, mèo vô cớ cắn, cào người phải nuôi cách ly để theo dõi trong vòng 14 ngày, nếu phát bệnh Dại phải tiêu hủy theo quy định.

- Chó, mèo khỏe mạnh trong vùng có dịch bệnh Dại phải thực hiện nuôi nhốt trong thời gian có dịch.

- Xử lý động vật mắc bệnh phải thực hiện ngay khi có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh Dại hoặc được cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương kiểm tra, xác minh và kết luận động vật bị mắc bệnh Dại.

4.2. Biện pháp xử lý tiêu hủy động vật mắc bệnh Dại

- Đốt thủ công bằng cách đào hố, cho bao chứa xác động vật, sản phẩm động vật vào hố và đốt bằng củi, than, rơm, rạ, xăng, dầu,..; sau đó lấp đất và nện chặt.

- Hố chôn: Hố chôn phải cách nhà dân, giếng nước, khu chuồng nuôi động vật tối thiểu 30m và có đủ diện tích; nên chọn nơi chôn trong vườn (tốt nhất là vườn cây ăn quả hoặc lấy gỗ). Phải đủ rộng phù hợp với khối lượng động vật, sản phẩm động vật và chất thải cần chôn.

Sau khi đào hố, rải một lớp vôi bột xuống đáy hố theo tỷ lệ khoảng 01 kg vôi/m^2, cho bao chứa xuống hố, phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột lên trên bề mặt, lấp đất và nện chặt; yêu cầu khoảng cách từ bề mặt bao chứa đến mặt đất tối thiểu là 0,5m, lớp đất phủ trên bao chứa phải dày ít nhất là 1m và phải cao hơn mặt đất để tránh nước chảy vào bên trong gây sụt, lún hố chôn. Phun sát trùng khu vực chôn lấp để hoàn tất quá trình tiêu hủy.

- Hố chôn xác động vật phải có biển báo người ra vào khu vực.

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý, tổ chức kiểm tra định kỳ và xử lý kịp thời các sự cố sụt, lún, xói mòn, rò rỉ, bốc mùi của hố chôn;

- Địa điểm chôn lấp phải được đánh dấu trên bản đồ của xã, ghi chép và lưu trữ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Trường hợp thuê các tổ chức cá nhân khác thực hiện tiêu hủy, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương tổ chức giám sát thực hiện, bảo đảm tuân thủ kỹ thuật theo các quy định.

4.3. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

- Vệ sinh: Thu gom chất thải rắn để đốt hoặc chôn; rửa nền chuồng, dụng cụ chăn nuôi bằng nước xà phòng. Đối với chất thải lỏng phải được xử lý bằng hóa chất. Vệ sinh khử trùng tiêu độc chuồng, cũi, dụng cụ chăn nuôi, vận chuyển, chế biến, môi trường liên quan đến con vật; xử lý thức ăn thừa, chất thải. Công việc này do người chăn nuôi thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan thú y địa phương.

- Tiêu độc khử trùng: Sau khi dọn rửa, vệ sinh cơ giới, để khô và tiến hành tiêu độc khử trùng khu vực chăn nuôi, khu tiêu huỷ hoặc chôn chó, mèo, đường làng, ngõ xóm, nơi công cộng. Công việc này do đội chống dịch của xã thực hiện.

- Người tham gia quá trình xử lý, tiêu huỷ chó, mèo dại phải sử dụng bảo hộ lao động phù hợp, phải được tiêm phòng vắc xin Dại phòng chống phơi nhiễm và vệ sinh tiêu độc khử trùng khi kết thúc công việc.

4.4. Tiêm phòng khẩn cấp bao vây ổ dịch

- Khi có dịch xảy ra trên đại bàn Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp rà soát và thống kê số chó, mèo đã được tiêm phòng và chưa được tiêm phòng vắc xin Dại trong toàn huyện, thành phố, thị xã.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố, thị xã tổ chức tiêm phòng vắc xin Dại cho chó, mèo và động vật cảm nhiễm chưa được tiêm phòng trong toàn huyện. Tỷ lệ tiêm phòng phải đạt 100% trên tổng đàn. Trường hợp chủ vật nuôi không chấp hành tiêm phòng cho chó, mèo, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp lập danh sách trình UBND cấp huyện, thành phố, thị xã ra quyết định cưỡng chế, buộc tiêu hủy.

4.5. Công bố dịch

Khi có đủ các điều kiện thực hiện công bố dịch theo quy định của Luật Thú y; đồng thời công bố vùng bị dịch uy hiếp theo quy định của Luật Thú y; Phạm vi công bố dịch được áp dụng theo quy định tại Điều 12 của Nghị định số 05/2007/NĐ-CP ngày 09/01/2007 của Chính phủ về phòng, chống bệnh Dại ở động vật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Bố trí tổ chuyên môn để hướng dẫn kỹ thuật, thường trực và tổng hợp tình hình nuôi chó, mèo, kết quả tiêm phòng, quản lý đàn chó;

- Chỉ đạo các trưởng xóm trực tiếp kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh; phối hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao nhận thức về tính chất nguy hiểm của bệnh Dại và tích cực tham gia chiến dịch tiêm phòng, quản lý đàn chó nuôi. Tổ chức đăng ký việc nuôi chó và thực hiện ký cam kết về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Dại.

- Quy định việc bắt giữ và xử lý chó trên địa bàn; tăng cường áp dụng chế tài áp dụng xử phạt đối với các hành vi vi phạm về nuôi chó và phòng, chống bệnh Dại theo quy định.

- Thành lập đội xung kích chống dịch, gồm dân quân tự vệ, thanh niên, cán bộ thú y, y tế, công an để tiêu hủy gia súc bị bệnh, vệ sinh tiêu độc khử trùng, giám sát người ra vào ổ dịch, trực gác tại các chốt kiểm dịch động vật.

- Chỉ đạo ngành y tế cấp xã, phường, thị trấn áp dụng các biện pháp phòng, chống bệnh Dại trên người.

2. Trách nhiệm của Thú y viên

- Báo cáo ngay với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp bằng phương tiện nhanh

- Giám sát phát hiện bệnh Dại đến tận hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi trên địa bàn xã và báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân xã và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện.

- Trực tiếp tham gia công tác phòng chống bệnh, trực tiếp tiêm phòng vắc xin, thông báo cho ngành y tế khi phát hiện chó không tiêm phòng, nghi Dại cắn người;

- Trực tiếp tham gia giám sát công tác phòng, chống bệnh Dại đến chủ chăn nuôi.

3. Trách nhiệm của Trưởng xóm

Quản lý trực tiếp đàn chó, mèo tại xóm, tổ dân phố; phối hợp với cán bộ Thú y xã phổ biến, hướng dẫn tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo thực hiện Nghị định số 05/2007/NĐ-CP ngày 09/01/2007 của Chính phủ về phòng, chống bệnh Dại ở động vật và Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016.

4. Trách nhiệm của chủ vật nuôi

- Đảm bảo điều kiện chăn nuôi chó hợp vệ sinh; thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Dại và các biện pháp đảm bảo an toàn cho người theo hướng dẫn của cán bộ thú y, chính quyền địa phương.

- Chủ vật nuôi chó phải đăng ký việc nuôi chó với UBND cấp xã; phải xích nhốt hoặc giữ chó trong khuôn viên gia đình; bảo đảm vệ sinh môi trường, không ảnh hưởng xấu tới người xung quanh. Khi đưa chó ra nơi công cộng phải bảo đảm an toàn cho người xung quanh bằng cách đeo rọ mõm cho chó hoặc xích, giữ chó và có người dắt;

- Chủ nuôi chó phải chịu mọi trách nhiệm khi để chó thả rông, cắn người hay phóng uế làm ô nhiễm môi trường công cộng. Bồi thường tổn thất về sức khoẻ, tinh thần, vật chất do vật nuôi của mình gây ra cho người bị hại trực tiếp và cộng đồng.

- Trường hợp chủ vật nuôi để chó thả rông cắn người hoặc cản trở phương tiện giao thông gây tai nạn, chủ nuôi phải chịu mọi chi phí điều trị. Nếu có chết người, ngoài việc phải chịu chi phí trong thời gian đợt điều trị, chủ nuôi còn phải có trách nhiệm vật chất trong việc tổ chức chôn cất cho người bị hại và các khoản chi liên quan cho hậu quả do người bị chết để lại theo Quy định tại khoản 3 Điều 5 của Nghị định số 05/2007/NĐ-CP ngày 09/01/2007 của Chính phủ về việc quy định phòng, chống bệnh Dại ở động vật.

Trên đây là Hướng dẫn phòng, chống bệnh Dại ở động vật trên địa bàn xã Bình Yên năm 2022. Ban chỉ đạo phòng chống dịch động vật xã đề nghị các ông bà trưởng xóm phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Các thành viên ban chỉ đạo;
- Các ông bà trưởng xóm;
- Lưu: Vp.

TRƯỞNG BAN

UBND XÃ BÌNH YÊN H.ĐỊNH HÓA T.THÁI NGUYÊN

Ký bởi: Ủy ban nhân dân xã Bình Yên
Ngày ký: 27-01-2022 09:01:11 +07:00

PHÓ CHỦ TỊCH